

Số : 02 /QĐ-BQLKKT

Tây Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 18/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh v/v Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024 cho các đơn vị: Văn phòng Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh.

1. Dự toán thu, chi phí lệ phí :

+ Tổng thu phí lệ phí :	254.136.000.000 đồng
Nộp NSNN :	243.197.000.000 đồng.
Chi phí để lại :	10.939.000.000 đồng.

2. Dự toán chi NSNN:

Tổng kinh phí sử dụng là : **32.977.000.000 đồng**
(Mười hai tỷ ba trăm chín mươi hai triệu đồng)

Trong đó: - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ : 6.292.000.000 đồng.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 26.685.000.000 đồng.

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được giao năm 2024, các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh văn phòng Ban, Trưởng các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. *lu*

Nơi nhận :

- Như điều 3 (t/h)
- Sở tài chính.
- KBNN tỉnh.
- Lưu VP.BQL



Lê Thanh Kiệt



PHỤ LỤC

ĐỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

Đơn vị: Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh

(kèm theo Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 15 /12/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh)

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
A. Thu chi ngân sách về phí, lệ phí	
1. Tổng số thu phí, lệ phí	254,136,000,000
- Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	5,000,000
- Phí thẩm định DA ĐTXD, thiết kế cơ sở	300,000,000
- Phí sử dụng kết công trình cầu hạ tầng :	253,831,000,000
+ Cửa khẩu Mộc Bài	217,100,000,000
+ Cửa khẩu Xa Mát	34,700,000,000
+ Cửa khẩu Tân Nam	2,031,000,000
2. Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại	10,939,000,000
- Phí sử dụng kết công trình cầu hạ tầng :	10,939,300,000
+ Cửa khẩu Mộc Bài(3%)	6,513,000,000
+ Cửa khẩu Xa Mát(11%)	3,817,000,000
+ Cửa khẩu Tân Nam(30%)	609,300,000
3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	243,197,000,000
B. Dự toán năm 2024	32,977,000,000
I. Dự toán chi ngân sách giao	32,977,000,000
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ.	6,292,000,000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ.	26,685,000,000
1. Quản lý hành chính:	6,777,000,000
1.1 Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ (340-341)	6,292,000,000
-KP ngân sách giao tự chủ :	6,292,000,000
+ Chi quỹ lương(41 biên chế)	3,997,000,000
+ Chi hoạt động thường xuyên	1,148,000,000
+ Kinh phí đặc thù	45,000,000
+ Kinh phí hỗ trợ HĐLĐ 111(4 HĐLĐ)	319,000,000
+ Kinh phí CCTL	783,000,000
1.2 Kinh phí giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ (340-341)	485,000,000
-KP ngân sách giao tự chủ :	485,000,000
+ KP mua sắm sửa chữa	78,000,000
+ KP hoạt động kiểm tra chuyên ngành	65,000,000
+ KP hoạt động tổ chức cơ sở Đảng	120,000,000
+ KP QL chất lượng ISO	10,000,000

+ KP Phục vụ công tác thu lệ phí	202,000,000
+ KP Phục vụ hoạt động CCHC và KSTTHC	10,000,000
2. Sự nghiệp Kinh tế:	26,000,000,000
2.1 Kinh phí giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ	
<i>a. Văn phòng Ban quản lý Khu kinh tế (280)</i>	26,000,000,000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Sự nghiệp giao thông 280-292)	20,000,000,000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Kiến thiết thị chính 280-312)	6,000,000,000
3. Sự nghiệp Môi trường:	200,000,000
3.1 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
<i>a. Văn phòng Ban quản lý Khu kinh tế (250-278)</i>	200,000,000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nhiệm vụ bảo vệ môi trường 250-278)	200,000,000